TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 19 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57 và 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số: 250 đăng ký ngày 28/12/2018 tại Ủy ban nhân dân phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 56/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Anh Vương Đình A, sinh năm 1988;

Nơi đăng ký thường trú và cư trú: phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Nhật B, sinh năm 1990;

Nơi đăng ký thường trú và cư trú: phường A, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 02/02/2024, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Đình A và chị Nguyễn Nhật B cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Vương Đình A và chị Nguyễn Nhật B có 01 con chung là cháu Vương Đình Gia C, sinh ngày 30/9/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu C cho chị Nguyễn Nhật B trực tiếp nuôi dưỡng, anh A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Vương Đình A và chị Nguyễn Nhật B tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn: Anh Vương Đình A và chị Nguyễn Nhật B tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 02 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Vương Đình A và chị Nguyễn Nhật B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vương Đình A và chị Nguyễn Nhật B có 01 con chung là cháu Vương Đình Gia C, sinh ngày 30/9/2019. Anh chị thỏa thuận giao cháu C cho chị Nguyễn Nhật B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vương Đình A đến khi chị Nguyễn Nhật B có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Vương Đình A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Vương Đình A và chị Nguyễn Nhật B tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vương Đình A và chị Nguyễn Nhật B tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí các đương sự đã nộp theo biên lai BLTU/23 số: 0021318 ngày 30/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh Vương Đình A và chị Nguyễn Nhật B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận Bắc Từ Liêm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang